

Số: /2023/QĐ-UBND  
(DỰ THẢO)

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc quy định giá bán lẻ nước sạch của Công ty cổ phần**  
**Cấp nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;*

*Căn cứ Luật Giá ngày 20/6/2012;*

*Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/07/2007 của Chính phủ về sản xuất cung cấp và tiêu thụ nước sạch; Nghị định số 124 /2011/NĐ-CP ngày 28/12/2011 của Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2011 của Chính phủ; Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;*

*Căn cứ Thông tư số 44/2021/TT-BTC ngày 18/6/2021 của Bộ Tài chính quy định về khung giá, nguyên tắc, phương pháp xác định giá nước sạch sinh hoạt;*

*Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số /STC-GCS ngày tháng 6 năm 2023; Báo cáo thẩm định số .... /BC-STP ngày tháng 6 năm 2023 của Sở Tư pháp.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định về giá bán lẻ nước sạch của Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh trên địa bàn thành phố Hà Tĩnh; các thị xã: Hồng Lĩnh, Kỳ Anh; các thị trấn: Cẩm Xuyên, Nghèn, Nghi Xuân, Xuân An, Đức Thọ, Phố Châu, Tây Sơn, Vũ Quang, Hương Khê; khu vực Cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo và vùng phụ cận.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh.
2. Các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân là khách hàng sử dụng sản phẩm nước sạch do Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh sản xuất, cung ứng.
3. Tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

**Điều 3.** Quy định về giá bán lẻ nước sạch của Công ty cổ phần Cấp nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, cụ thể như sau:

<b>TT</b>	<b>Đối tượng, mục đích sử dụng</b>	<b>Ký hiệu</b>	<b>Hệ số tính giá theo mục đích sử dụng</b>	<b>Giá bán (đồng/m<sup>3</sup>)</b>
1	Giá nước sạch cho sinh hoạt gia đình			
1.1	Mức từ 1m <sup>3</sup> - 10 m <sup>3</sup> đầu tiên (hộ/tháng)	SH1	0,8	7.220
1.2	Mức từ trên 10 m <sup>3</sup> – 20 m <sup>3</sup> (hộ/ tháng)	SH2	1,0	9.020
1.3	Mức từ trên 20 m <sup>3</sup> – 30 m <sup>3</sup> (hộ/tháng)	SH3	1,3	11.280
1.4	Mức trên 30 m <sup>3</sup> (hộ/tháng)	SH4	1,6	14.520
2	Giá nước sạch cho: Cơ quan hành chính; đơn vị sự nghiệp công lập; trường học, bệnh viện, cơ sở khám, chữa bệnh (công lập và tư nhân); phục vụ mục đích công cộng (phi lợi nhuận); lực lượng vũ trang, an ninh (m <sup>3</sup> )	HCSN	1,2	10.820
3	Giá nước sạch cho các Tổ chức, cá nhân sản xuất vật chất (m <sup>3</sup> ).	SX	1,5	13.530
4	Giá nước sạch cho các Tổ chức, cá nhân kinh doanh, dịch vụ (m <sup>3</sup> ).	DV	2,2	19.840

Mức giá bán bán lẻ nước sạch tại các địa bàn theo đối tượng sử dụng nêu trên đã bao gồm thuế giá trị gia tăng, thuế tài nguyên nước, giá dịch vụ cấp nước cho sinh hoạt; tiền dịch vụ môi trường rừng, tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Mức giá bán lẻ nước sạch tại các địa bàn theo đối tượng sử dụng nêu trên không bao gồm phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt và giá dịch vụ thoát nước;

## **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh có trách nhiệm thực hiện đúng giá bán nước sạch tại Quyết định này và quy định của pháp luật.

Bảo đảm cung cấp nước sạch cho các đối tượng khách hàng đúng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và bảo đảm duy trì áp lực cấp nước, cung cấp ổn định, đủ lượng nước cho khách hàng theo quy định hiện hành.

2. Giao Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm phối hợp kiểm tra việc thực hiện giá nước tại Quyết định này và quy định của pháp luật;

## **Điều 5. Hiệu lực thi hành**

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ..... tháng năm 2023 và thay thế Quyết định số 46/2019/QĐ-UBND ngày 27/8/2019 của UBND tỉnh quy định giá tiêu thu nước sạch của Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### ***Nơi nhận:***

- Văn phòng Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ NN và PTNT;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Hà Tĩnh;
- UB MTTQ tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo Hà Tĩnh, Đài PTTH tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm công báo, tin học tỉnh;
- Như Điều 5;
- Lãnh đạo VP tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: VT, .

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Võ Trọng Hải**